

Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới  
Peace As The Fruit Of Justice and Solidarity  
(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

<http://www.conggiaovietnam.net>;  
[conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

Trang Suu tâm

Chủ đề: Thánh Lễ

Tác giả: Lm Giuse Vũ Thái Hòa

# 140 CÂU ĐỐ VUI HỌC VỀ PHỤNG VỤ THÁNH LỄ

**LTS:** Kính thưa Quý Cha và Quý Vị,

Những trang mở đầu cho cuốn Quà Tặng Tin Mừng do BBT CGVN phát hành, chúng con có trích đăng một vài suy tư của ĐHY PX. Nguyễn Văn Thuận về Thánh Lễ, những lời mà có thể nói bất cứ người Công Giáo nào khi đọc lên cũng thấy giạt mình vì lâu nay mình vẫn còn quá thờ ơ với nguồn ân sủng vô tận của Thánh Lễ, một ân ban vượt trên mọi trí hiểu của con người mà Thiên Chúa đã dành cho nhân loại qua tay Giáo Hội:

Người thánh là người tiếp tục sống Thánh Lễ suốt ngày. Gia đình thánh thiện là gia đình yêu quý Thánh Lễ.

“Phải có đời đời để dọn mình, phải có đời đời để tạ ơn, vì dâng một Thánh Lễ”. (Thánh Vianney).

Con muốn tôn vinh Chúa? Con muốn cảm tạ Chúa? Con muốn cầu xin Chúa? Con muốn yêu mến Chúa? Con muốn cứu nhân loại? **HÃY DÂNG THÁNH LỄ!** Chúa Giê-su đã làm như vậy!

Người “Công Giáo Chúa Nhật” không đủ sức để cải tạo thế giới vật chất ngày nay. Sống Thánh Lễ là bí quyết để đem Chúa cho thế giới và đưa thế giới đến với Chúa.

Ngày nào cũng lễ trọng, ngày nào cũng lễ hát, mỗi lễ mỗi trọng hơn, sốt mến hơn, cho đến lễ cuối cùng. Dù thiếu tất cả, dù mất tất cả, nhưng còn Thánh Thể là còn tất cả vì con có Chúa thiên đàng dưới đất.

Có thể triệt hạ tất cả Thánh Đường trên mặt đất, nhưng bất cứ ở đâu còn Linh Mục thì còn Thánh Lễ, còn Thánh Thể. Có thể tiêu diệt tất cả các Linh Mục, nhưng đâu có hai hay ba người hiệp nhau vì Danh Chúa, thì vẫn có Chúa ở giữa họ.

Trong tâm tình đó, chúng con vui mừng kính chuyển đến Quý Cha và mọi người, đặc biệt là các Giáo Lý Viên, một tài liệu rất quý, được biên soạn thật công phu tỉ mỉ, vừa chắc chắn về chuyên môn và sự phạm, vừa thực tiễn và phù hợp cho tất cả những ai đang quan tâm đến đời sống Đức Tin của cộng đoàn Dân Chúa. Chúng con rất hân hạnh được giới thiệu: “140 câu đố vui học về Phụng vụ Thánh Lễ” của tác giả Lm. Giuse Vũ Thái Hòa, Giáo Sư Phụng Vụ.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Cha Giuse và mọi người.

**BBT CGVN**



**T**hánh lễ “là trung tâm đời sống Ki-tô hữu, là nguồn mạch và chóp đỉnh đời sống Ki-tô giáo”. Vì thế, Giáo Hội không ngừng nhấn mạnh tầm quan trọng của Thánh lễ, đồng thời cổ vũ, mời gọi mọi người học hỏi, tìm hiểu để khám phá hoặc tái khám phá ý nghĩa của Thánh lễ.

Tài liệu “**140 câu đố vui học về Phụng vụ Thánh lễ**” được soạn thảo – dưới hình thức trắc nghiệm – dựa trên nền tảng lịch sử, thánh kinh, thần học và nhất là nghi lễ, với mục đích giúp mọi người hiểu rõ hơn về giá trị cao quý của Thánh lễ, vì Thánh Thể chính là của ăn thiêng liêng cần thiết nuôi dưỡng đời sống đức tin của mỗi người chúng ta.

Với tinh thần vui để học, học để biết và yêu mến Thánh lễ hơn, 140 câu đố vui này được dành cho mọi đối tượng: giới trưởng thành, giới trẻ, giáo lý viên, ca đoàn, thiếu nhi, v.v. cũng như các hội đoàn, các khu xóm trong giáo xứ, các tu sĩ trong các dòng tu...

Để mọi người có thêm động lực, bầu khí vui nhộn và cùng giúp nhau học hỏi, chúng ta có thể tổ chức những cuộc thi; mỗi cuộc thi nên có tối thiểu 3 nhóm tham gia với hình thức nhấn chuông hoặc giơ tay để trả lời câu hỏi, đội nào phản ứng nhanh sẽ giành được quyền trả lời.

Hy vọng tài liệu này có thể đáp ứng phần nào nhu cầu tìm hiểu, học hỏi về Thánh lễ của quý độc giả và giúp quý vị thêm lòng sốt sắng, yêu mến mỗi khi tham dự Thánh lễ.

Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp, chia sẻ của mọi người để cùng giúp nhau hiểu và sống Thánh lễ cách tích cực trong đời sống đức tin.

Để tải tài liệu “*140 câu đố vui học về Phụng vụ Thánh lễ*” (cần phải có chương trình *PowerPoint* để mở tài liệu này), vì file khá nặng nên xin vui lòng giữ các links dưới đây để tải về máy.

**Tải về máy file PPS:** <http://bit.ly/3qfpIkq>

**Tải về máy file PDF:** <http://bit.ly/2LhPlma>

Riêng file WORD được kèm trong email này để mọi người có thể tham khảo trước.

**Lưu ý:** tài liệu này đã được giáo quyền cho phép sử dụng rộng rãi: **Nihil obstat:**  
**30/11/2020, Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS**

**Imprimatur: 02/12/2020, Gm. Luy Nguyễn Anh Tuấn, Gm. Phụ tá TGP Sài Gòn**

Xin vui lòng không tự ý sửa đổi nội dung. Xin chân thành cảm ơn.

Lm. Giuse Vũ Thái Hòa  
([vuthaihoa2@gmail.com](mailto:vuthaihoa2@gmail.com))

\*\*\*

**Nihil obstat: 30/11/2020, Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS**  
**Imprimatur: 02/12/2020, Gm. Luy Nguyễn Anh Tuấn, Gm. Phụ tá TGP Sài Gòn**

**140** câu đố vui học về Phụng vụ Thánh lễ  
Lm. Giuse Vũ Thái Hòa biên soạn

### **THẺ LỆ THI ĐỐ VUI**

1. Sau khi nghe câu hỏi, tới chữ cuối cùng, thí sinh mới được giơ tay. Ai giơ tay sớm hơn sẽ bị loại.
2. Chọn câu trả lời đúng nhất.
3. Sẽ có tín hiệu báo đúng hay sai.
4. Sau khi nghe tín hiệu báo câu trả lời sai, các thí sinh còn lại sẽ được giơ tay trở lại.

Chúc tất cả thí sinh may mắn!

\*\*\*

**Nháp 1:** Nhân danh Cha và Con và...

- A) Cháu
- B) Thánh Giá
- C) Thánh Gia
- D) Thánh Thần
- E) Thánh Địa

*Đáp: D) Thánh Thần*

**Nháp 2:** Sau “Phụng vụ Lời Chúa” là...

- A) Phụng vụ Thánh lễ
- B) Phụng vụ Thánh Thể
- C) Phụng vụ Hiến Tế
- D) Phụng vụ Rước lễ

*Đáp: B) Phụng vụ Thánh Thể*

\*\*\*

**Câu 1:** Thánh lễ bắt nguồn từ đâu?

- A) Bữa Tiệc Ly (thứ Năm Tuần Thánh)
- B) Bữa tiệc vượt qua của người Do Thái
- C) Giáo Hội tiên khởi

*Đáp: B) Bữa tiệc vượt qua của người Do Thái*

**Câu 2:** Trong Bữa Tiệc Ly, Bí tích Thánh Thể do Chúa Giê-su thiết lập dựa trên bốn cử chỉ và lời nói: 1/ Chúa Giê-su cầm lấy bánh; 2/...; 3/ Người bẻ bánh; 4/ Người trao cho các môn đệ. Đây là yếu tố thứ 2?

- A) Người thổi cho nguội
- B) Rồi Người lấy thêm bánh cho mọi người đủ ăn
- C) Kiểm tra coi bánh chín chưa
- D) Dâng lời tạ ơn

*Đáp: D) Dâng lời tạ ơn (= Dâng lời chúc tụng)*

**Câu 3:** Vào thời các Tông Đồ, Thánh lễ được gọi là...

- A) Bữa Tiệc Ly
- B) Bữa tiệc Thánh Thể
- C) Hy tế tạ ơn
- D) Lễ bẻ bánh

*Đáp: D) Lễ bẻ bánh*

\* Sách Công Vụ Tông Đồ: “Họ chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy, hiệp thông với nhau, tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện.” (2, 42)

**Câu 4:** Trong “Lễ bẻ bánh” này, có phần công bố Tin Mừng không?

- A) Dĩ nhiên là có
- B) Lúc có, lúc không, tùy theo hứng của các Tông Đồ
- C) Không, vì không thấy sách nào nói
- D) Không, vì các sách Tin Mừng chưa được soạn thảo

*Đáp: D) Không, vì các sách Tin Mừng chưa được soạn thảo*

**Câu 5:** Trước mỗi Thánh lễ, chúng ta thường nghe tiếng chuông nhà thờ, tiếng chuông ấy có ý nghĩa gì?

- A) Nhắc mọi người phải ngưng việc để đi lễ
- B) Nhắc mọi người không được ăn uống gì nữa
- C) Chúa mời gọi con cái đến dự tiệc Thánh Thể
- D) Báo sắp sửa có Thánh lễ

*Đáp: C) Chúa mời gọi con cái đến dự tiệc Thánh Thể*

**Câu 6:** Linh mục chủ tế đóng vai trò gì trong Thánh lễ?

- A) Nhân danh cộng đoàn
- B) Chủ tọa Thánh lễ
- C) Dấu chỉ sự hiện diện Chúa Ki-tô trong Giáo Hội
- D) Cả 3 câu trên đều đúng

*Đáp: D) Cả 3 câu đều đúng*

- A) Nhân danh cộng đoàn
- B) Chủ tọa Thánh lễ
- C) Dấu chỉ sự hiện diện Chúa Ki-tô trong Giáo Hội

**Câu 7:** Tại sao linh mục chủ tế phải mặc áo choàng dài trắng (alba), đeo dây các phép (stola) và áo lễ?

- A) Theo phong tục thượng tế Do Thái
- B) Giáo Hội quy định như thế
- C) Vì linh mục nói và hành động không phải do danh nghĩa cá nhân, nhưng là nhân danh Đức Ki-tô
- D) Cả B và C đều đúng

*Đáp: D) Cả B và C đều đúng*

- B) Giáo Hội quy định như thế
- C) Vì linh mục nói và hành động không phải do danh nghĩa cá nhân, nhưng là nhân danh Đức Ki-tô

**Câu 8:** Trong Giáo Hội, ai mới được mặc áo choàng dài trắng (áo alba)?

- A) Giám mục, linh mục và phó tế
- B) Thừa tác viên cho rước lễ
- C) Giáo dân
- D) Cả 3 câu trên đều đúng

*Đáp: D) Cả 3 câu trên đều đúng*

\* Áo alba, có nghĩa là áo trắng, áo được trao khi nhận bí tích thánh tẩy, áo của tất cả các Ki-tô hữu là những người đã “mặc lấy Chúa Ki-tô”. Vì thế trong Thánh lễ, ngoài giáo sĩ (giám mục, linh mục và phó tế), các thừa tác viên giáo dân nên mặc áo alba.

**Câu 9:** Nói về màu sắc các phẩm phục phụng vụ, màu nào không được chấp nhận?

- A) Màu trắng hoặc vàng
- B) Màu tím
- C) Màu xanh lá cây
- D) Màu cam
- E) Màu đỏ
- F) Màu hồng

*Đáp: D) Màu cam*

**Câu 10:** Trong phụng vụ, phẩm phục màu trắng có ý nghĩa gì?

- A) Sự trong sạch
- B) Tang chế
- C) Vinh quang của Thiên Chúa
- D) Ánh sáng mặt trời

*Đáp: C) Vinh quang của Thiên Chúa*

\* Màu trắng còn diễn đạt sự phục sinh của Chúa Ki-tô cũng như sự phục sinh của chúng ta sau này. Nơi bàn tiệc thiên quốc, những người được tuyển chọn đều mặc y phục trắng (x. sách Khải Huyền 7,9).

**Câu 11:** Trong Thánh lễ hôn phối, linh mục mặc áo lễ màu gì?

- A) Màu trắng
- B) Màu vàng
- C) Màu hồng
- D) Cả A và B đều đúng

*Đáp: D) Cả A và B đều đúng*

- A) Màu trắng
- B) Màu vàng

\* Màu hồng chưa được Giáo Hội chấp nhận.

**Câu 12:** Trong Thánh lễ mừng các thánh vừa Trinh nữ vừa Tử đạo (thánh Luxia chẳng hạn), linh mục mặc áo lễ màu gì?

- A) Màu trắng
- B) Màu xanh
- C) Màu đỏ
- D) Màu tím

*Đáp: C): Màu đỏ*

\* Lễ thánh Tử đạo quan trọng hơn lễ thánh Trinh nữ.

**Câu 13:** Tại sao bắt đầu Thánh lễ, chúng ta thường hát bài ca nhập lễ?

- A) Để khỏi buồn ngủ
- B) Để hát mừng Chúa sống lại
- C) Để biểu hiện niềm vui vì sắp lại được thấy mặt cha xứ
- D) Để biểu lộ niềm vui được gặp gỡ Thiên Chúa và được tụ họp trong cùng bàn tiệc Thánh

*Đáp: D) Để biểu lộ niềm vui được gặp gỡ Thiên Chúa và được tụ họp trong cùng bàn tiệc Thánh*

**Câu 14:** Trong phần rước nhập lễ, ta thường thấy phó tế giơ cao một cuốn sách, đó là...

- A) Sách lễ
- B) Sách bài đọc
- C) Sách Tin Mừng

D) Sách Kinh Thánh

*Đáp: C) Sách Tin Mừng*

**Câu 15:** Tại sao linh mục cúi mình hôn bàn thờ?

- A) Vì bàn thờ biểu tượng của Chúa Ki-tô ở giữa cộng đoàn
- B) Linh mục hôn thánh giá trên bàn thờ chứ không hôn bàn thờ
- C) Vì bàn thờ có xương thánh
- D) Cả 3 câu trên đều đúng

*Đáp: A) Vì bàn thờ biểu tượng của Chúa Ki-tô ở giữa cộng đoàn*

**Câu 16:** Câu “Chúa ở cùng anh chị em” được lấy từ biến cố nào trong Kinh Thánh?

- A) Ông Mô-sê nói với người Do Thái
- B) Sứ thần Gáp-ri-en chào Mẹ Maria
- C) Chúa Ki-tô Phục Sinh nói với các Tông Đồ
- D) Thánh Phao-lô chào cộng đoàn tín hữu Ê-phê-sô

*Đáp: B) Biến cố Truyền Tin: Sứ thần Gáp-ri-en chào Mẹ Maria: “Đức Chúa ở cùng Bà” (Lu-ca 1,28)*

**Câu 17:** Tại sao vị chủ tế không chào “Chúa ở cùng quý ông bà và anh chị em” theo văn hóa Việt Nam, mà là “Chúa ở cùng anh chị em”?

*Đáp: Vì tất cả các tín hữu, qua bí tích Thánh Tẩy, là con cùng một Cha trên trời và là anh chị em với nhau trong Chúa Ki-tô.*

**Câu 18:** Đầu Thánh lễ, khi nghe câu chào phụng vụ “Bình an của Chúa hằng ở cùng anh chị em”, ta biết chắc rằng:

- A) Cha chủ tế đọc lộn
- B) Cha trẻ mới chịu chức nên chưa thuộc bài
- C) Vị linh mục mới la rầy giáo dân xong
- D) Vị chủ tế là giám mục

*Đáp: D) Vị chủ tế là giám mục*

**Câu 19:** Trong Thánh lễ có phó tế, linh mục chủ tế đọc mấy lần “Chúa ở cùng anh chị em”?



- A) 3 lần
- B) 4 lần
- C) 5 lần

*Đáp: A) 3 lần*

1. Đầu lễ
2. Đầu Kinh Nguyễn Thánh Thể
3. Trước khi ban phép lành cuối lễ

\* Phó tế đọc “Chúa ở cùng anh chị em” trước khi công bố Tin Mừng.

**Câu 20:** Trong kinh thú tội chung, khi đọc tới câu “lỗi tại tôi... “, chúng ta đấm ngực mấy lần?

- A) Đấm ngực 1 lần
- B) Đấm ngực 2 lần
- C) Đấm ngực 3 lần
- D) Đấm ngực 4 lần

*Đáp: A và C đều đúng*

- A) Đấm ngực 1 lần
- C) Đấm ngực 3 lần

\* Vì Sách lễ Rô-ma ghi “Đấm ngực và đọc”, chúng ta có thể:

1. Đấm ngực 1 lần.
2. Đấm ngực 3 lần, vì:

a) Thực hành thừa nhận lâu nay tại Việt Nam;

b) Theo đa số các chuyên viên phụng vụ, đấm ngực 3 lần phù hợp với 3 lần chúng ta thừa nhận làm lỗi của mình khi đọc kinh Cáo mình. Việc lặp lại đến 3 lần hành vi đấm ngực là nhằm nhấn mạnh tầm quan trọng của cử chỉ này cũng như giúp chúng ta tập trung vào ý nghĩa nội tại của những gì chúng ta đọc lên và hành động.

**Câu 21:** Trong Thánh lễ, ai đọc Kinh thú tội (Kinh cáo mình)?

- A) Những người mắc tội nhẹ
- B) Những người mắc tội nặng
- C) Đàn ông
- D) Toàn cộng đoàn

E) Cả 4 câu trên đều đúng

*Đáp: E) Cả 4 câu trên đều đúng: mọi người đều đọc*

**Câu 22:** Câu “Kyrie eleison” (Xin Chúa thương xót) thuộc ngôn ngữ nào?

- A) Tiếng La-tinh
- B) Tiếng Hy-lạp
- C) Tiếng Do Thái
- D) Tiếng Nhật

*Đáp: B) Tiếng Hy-lạp*

**Câu 23:** Trong Kinh Thương Xót, ta thưa với ai?

- A) Chúa Cha
- B) Chúa Con
- C) Chúa Thánh Thần

*Đáp: B) Chúa Con*

**Câu 24:** Kinh Vinh Danh là...

- A) 1 kinh nguyện
- B) 1 bài thánh thi
- C) 1 bài thánh ca

*Đáp: B) 1 bài thánh thi (hymn, hymne)*

\* Đặc điểm bài thánh thi:

- Do Giáo Hội biên soạn
- Thường được hát từ đầu đến cuối

**Câu 25:** Kinh Vinh Danh là kinh đề ca tụng... (chọn câu trả lời đúng nhất)

- A) Chúa Cha
- B) Chúa Con
- C) Chúa Thánh Thần
- D) Chúa Ba Ngôi

*Đáp: D) Chúa Ba Ngôi*

**Câu 26:** Trong Kinh Vinh Danh, khi hát hoặc đọc “Chúng con ca ngợi Chúa, chúng con chúc tụng Chúa”, cộng đoàn thưa với...

- A) Chúa Cha
- B) Chúa Ki-tô
- C) Chúa Thánh Thần
- D) Chúa Ba Ngôi

*Đáp: A) Chúa Cha*

**Câu 27:** Trong Mùa Phục vụ nào, ta không hát Kinh Vinh Danh?

- A) Mùa Vọng
- B) Mùa Chay
- C) Mùa Phục sinh
- D) Mùa Thường Niên
- E) Cả A và B đều đúng

*Đáp: E) Cả A và B đều đúng*

- A) Mùa Vọng
- B) Mùa Chay

**Câu 28:** Lời nguyện nào không có trong Thánh lễ?

- A) Lời nguyện nhập lễ
- B) Lời nguyện tiến lễ
- C) Lời nguyện Thánh Thể
- D) Lời nguyện hiệp lễ

*Đáp: C) Lời nguyện Thánh Thể*  
\* Chỉ có Kinh nguyện Thánh Thể

**Câu 29:** Lời nguyện nhập lễ còn được gọi là:

- A) Lời nguyện đón tiếp
- B) Lời nguyện hiệp thông
- C) Kinh nguyện nhập lễ
- D) Lời tổng nguyện

*Đáp: D) Lời tổng nguyện (collect, collecte)*

\* Lời nguyện nhập lễ còn được gọi là lời tổng nguyện vì nó tập hợp những lời cầu khẩn khác nhau của các tín hữu vào một lời nguyện duy nhất; vai trò của linh mục là nhân danh cộng đoàn dâng lên Thiên Chúa tóm tắt lời cầu nguyện của mọi người.

**Câu 30:** Tại sao trong Thánh lễ, khi đọc các lời nguyện, vị chủ tế luôn đọc “chúng con”?

- A) Vì sợ cộng đoàn buồn
- B) Chúng con = chủ tế + giúp lễ
- C) Chủ tế đại diện cộng đoàn

*Đáp: C) Chủ tế đại diện cộng đoàn*

**Câu 31:** Bình thường trong Thánh lễ, vị chủ tế thay mặt cộng đoàn, dâng lời cầu nguyện lên...

- A) Chúa Cha
- B) Chúa Ki-tô
- C) Chúa Thánh Thần
- D) Chúa Ba Ngôi

*Đáp: A) Chúa Cha*

**Câu 32:** Trong Thánh lễ, có bao nhiêu lần ta thưa trực tiếp với Chúa Ki-tô?

- A) 2 lần
- B) 3 lần
- C) 4 lần
- D) 7 lần

*Đáp: D) 7 lần*

- 1– Kinh Thương Xót
- 2– Kinh Vinh Danh (phần 2)
- 3– Sau công bố Tin Mừng (“Lạy Chúa Ki-tô, ngợi khen Chúa”)
- 4– Kinh Tưởng Niệm (“Lạy Chúa, chúng con loan truyền Chúa chịu chết...”)
- 5– Sau Kinh Lạy Cha (“Lạy Chúa Giê-su, Chúa đã nói với các môn đệ rằng...”)
- 6– Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa
- 7– Trước khi lên rước lễ (“Lạy Chúa, con chẳng đáng Chúa ngự vào nhà con...”)

**Câu 33:** Từ Amen thuộc ngôn ngữ nào?

- A) A-ram (Aramaic, Araméen) (ngôn ngữ của Chúa Giê-su)
- B) Hy-lạp
- C) Do Thái

*Đáp: C) Do Thái*

**Câu 34:** “Amen” nghĩa là gì? (chọn câu trả lời đúng nhất)

- A) Ước gì được như vậy (So be it, Ainsi soit-il)
- B) Sự chắc chắn
- C) Sự trung tín của Chúa
- D) Cả B và C đều đúng

*Đáp: D) Cả B và C đều đúng:*

- B) Sự chắc chắn
- C) Sự trung tín của Chúa

**Câu 35:** Trong Thánh lễ, từ Amen được đọc bao nhiêu lần?

- A) 4 lần
- B) 6 lần
- C) 8 lần
- D) 10 lần

*Đáp: D) 10 lần*

1. Đầu lễ, lúc làm dấu thánh giá
2. Trong Hành động thống hối, sau “Xin Thiên Chúa toàn năng thương xót...”
3. Cuối Kinh Vinh Danh
4. Cuối Lời nguyện nhập lễ
5. Cuối Kinh Tin Kính
6. Cuối Lời nguyện tiến lễ
7. Cuối Vinh Tụng Ca (“Chính nhờ Người...”)
8. Sau Kinh Lạy Cha, cuối câu “Chúa hằng sống và hiển trị...”
9. Lúc rước lễ, khi nghe “Mình Thánh Chúa Ki-tô”
10. Cuối Lời nguyện hiệp lễ

**Câu 36:** Trong Thánh lễ, khi lên đọc bài đọc, giáo dân tiến lên trước bàn thờ và cúi đầu để chào...

- A) Chúa trong Nhà Tạm
- B) Vị chủ tế ngồi sau bàn thờ

- C) Bàn thờ
- D) Cả 3 câu trên đều đúng

*Đáp: C) Bàn thờ*

\* Trong Thánh lễ, ta không cúi đầu chào Nhà Tạm mà là bàn thờ, biểu tượng của Chúa Ki-tô ở giữa cộng đoàn.

**Câu 37:** Tại sao trong Thánh lễ Chúa nhật, có tới ba bài đọc?

- A) Cộng đoàn được ngồi nghỉ lâu hơn
- B) Có thêm một người đọc để Thánh lễ đỡ nhàm chán
- C) Để cha xứ có thêm ý tưởng cho bài giảng
- D) Để bàn tiệc Lời Chúa được phong phú hơn

*Đáp: D) Để bàn tiệc Lời Chúa được phong phú hơn*

**Câu 38:** Các bài đọc trong Thánh lễ Chúa nhật được sắp xếp theo chu kỳ ba năm được gọi là...

- A) Năm 1, năm 2, năm 3
- B) Năm A, năm B, năm C
- B) Năm Chúa Cha, năm Chúa Con, năm Chúa Thánh Thần

*Đáp: B) Năm A, năm B, năm C*

- Năm A, ta đọc Tin Mừng theo thánh Mát-Thêu
- Năm B, theo thánh Mác-cô
- Năm C, theo thánh Lu-ca
- Tin Mừng theo thánh Gio-an được đọc vào mùa Chay và Mùa Phục Sinh

**Câu 39:** Các bài đọc trong Thánh lễ trong tuần sắp xếp theo chu kỳ hai năm được gọi là...

- A) Năm 1, năm 2
- B) Năm An-pha, năm Ô-mê-ga
- C) Năm dương lịch, năm âm lịch
- D) Năm chẵn, năm lẻ

*Đáp: D) Năm chẵn, năm lẻ*

**Câu 40:** Trong Thánh lễ Chúa nhật, bài đọc I được chọn lựa như thế nào?

- A) Luôn lấy từ Cựu Ước

- B) Luôn lấy từ Cựu Ước (trừ mùa Phục Sinh)
- C) Luôn lấy từ Tân Ước

*Đáp: B) Luôn lấy từ Cựu Ước (trừ mùa Phục Sinh, ta đọc sách “Công Vụ Tông Đồ”)*

**Câu 41:** Sau bài đọc I, chúng ta đọc hoặc hát bài gì? (chọn câu trả lời đúng nhất)

- A) Thánh vịnh
- B) Thánh vịnh đáp ca
- C) 1 bài thánh ca
- D) Thánh vịnh hoặc 1 bài thánh ca Kinh Thánh

*Đáp: D) Thánh vịnh hoặc 1 bài thánh ca Kinh Thánh*

\* Sau bài đọc I, không chỉ có Thánh vịnh, thỉnh thoảng có những thánh ca Cựu Ước hoặc Tân Ước, chẳng hạn thánh ca Đa-ni-en, thánh ca Magnificat.

**Câu 42:** Sau bài đọc I, bài Thánh vịnh hoặc 1 bài thánh ca Kinh Thánh có vai trò gì?

- A) Chọn theo ý tưởng bài Tin Mừng
- B) Gạch nối giữa 2 bài đọc
- C) Lời đáp của cộng đoàn đối với Lời Chúa vừa được nghe

*Đáp: C) Lời đáp của cộng đoàn đối với Lời Chúa vừa được nghe (Vì thế, ta thường nghe “Thánh vịnh đáp ca”)*

**Câu 43:** Trong Thánh lễ, đâu là nơi hát thánh vịnh đáp ca (hoặc thánh ca Kinh Thánh) lý tưởng nhất?

- A) Ở giảng đài (bục đọc Lời Chúa)
- B) Ngay tại ca đoàn
- C) Ở trên gác đàn

*Đáp: A) Ở giảng đài (bục đọc Lời Chúa)*

**Câu 44:** Ta có thể sử dụng giảng đài (bục đọc Lời Chúa) để thông báo, rao lịch, rao hôn phối, đánh nhịp, chia sẻ Lời Chúa và làm chứng từ được không?

- A) Không được
- B) Được

*Đáp: A) Không được*

\* Theo Quy Chế Tổng Quát Sách lễ Rô-ma (2002), số 309: Tại giảng đài chỉ đọc các bài đọc, thánh vịnh đáp ca và bài công bố Tin Mừng Phục sinh. Cũng tại đó, có thể giảng và đọc lời nguyện chung, tức là lời nguyện tín hữu.

**Câu 45:** Từ Halêluia thuộc ngôn ngữ nào?

- A) Hy-lạp
- B) Do Thái
- C) A-ram (Aramaic, Araméen) (ngôn ngữ của Chúa Giê-su)

*Đáp: B) Do Thái*

**Câu 46:** “Halêluia” nghĩa là gì?

- A) Niềm hân hoan
- B) Sự phục sinh của Chúa Ki-tô
- C) Hãy ngợi khen Chúa
- D) Mừng vui lên

*Đáp: C) Hãy ngợi khen Chúa*

**Câu 47:** Trong Mùa Phụng vụ nào, ta không hát Halêluia?

- A) Mùa Vọng
- B) Mùa Giáng Sinh
- C) Mùa Chay
- D) Mùa Phục sinh
- E) Mùa Thường Niên

*Đáp: C) Mùa Chay*

**Câu 48:** Tại sao cộng đoàn phải đứng lên khi nghe công bố Tin Mừng?

- A) Linh mục bảo đứng lên
- B) Vì chính linh mục công bố Tin Mừng chứ không phải giáo dân
- C) Đứng lên thay đổi tư thế cho khỏi buồn ngủ
- D) Vì khi ấy, chính Chúa Ki-tô nói trực tiếp với cộng đoàn

*Đáp: D) Vì khi ấy, chính Chúa Ki-tô nói trực tiếp với cộng đoàn*



\* Bài đọc I và bài đọc II, cũng là Lời Chúa, nhưng được đọc qua trung gian của một ngôn sứ hoặc một Tông Đồ

**Câu 49:** Trong Thánh lễ đồng tế có 1 giám mục chủ tế, các linh mục và 1 phó tế, ai là người sẽ công bố Tin Mừng?

- A) Giám mục
- B) Linh mục
- C) Phó tế

*Đáp: C) Phó tế*

**Câu 50:** Trong Thánh lễ có một giám mục chủ tế và một linh mục đồng tế, vị nào sẽ công bố Tin Mừng?

- A) Giám mục
- B) Linh mục

*Đáp: B) Linh mục*

\* Theo Quy Chế Tổng Quát Sách lễ Rô-ma (2002), số 59: trong Thánh lễ đồng tế, công bố Tin Mừng không phải là nhiệm vụ của vị chủ tế.

**Câu 51:** Câu nào đúng nghĩa nhất khi công bố Tin Mừng?

- A) Bài trích Phúc Âm theo thánh Lu-ca
- B) Tin Mừng Chúa Giê-su Ki-tô theo thánh Lu-ca

*Đáp: B) Tin Mừng Chúa Giê-su Ki-tô theo thánh Lu-ca*

\* Khi Tin Mừng được công bố bởi một thừa tác viên có chức thánh, chính Chúa Ki-tô nói trực tiếp với cộng đoàn. Do đó, Tin Mừng không còn là một bài đọc đơn thuần (“bài trích”) như bài đọc I và bài đọc II.

**Câu 52:** Sách Tin Mừng nào không được Giáo Hội chấp nhận?

- A) Tin Mừng theo thánh Mát-thêu
- B) Tin Mừng theo thánh Mác-cô
- C) Tin Mừng theo thánh Gia-cô-bê
- D) Tin Mừng theo thánh Lu-ca
- E) Tin Mừng theo thánh Gio-an

*Đáp: C) Tin Mừng theo thánh Gia-cô-bê*

**Câu 53:** Trong Mùa Thường Niên và trong các Thánh lễ trong tuần, có một sách Tin Mừng không bao giờ được đọc, đó là...

- A) Tin Mừng theo thánh Mát-thêu
- B) Tin Mừng theo thánh Mác-cô
- C) Tin Mừng theo thánh Lu-ca
- D) Tin Mừng theo thánh Gio-an

*Đáp: D) Tin Mừng theo thánh Gio-an*

- Trong các tuần từ 1–9, ta đọc Tin Mừng theo thánh Mác-cô
- Trong các tuần từ 10–21, Tin Mừng thánh Mát-thêu
- Trong các tuần từ 22–34, Tin Mừng thánh Lu-ca
- Tin Mừng theo thánh Gio-an chỉ được đọc vào Mùa Chay và Mùa Phục sinh

**Câu 54:** Tại sao phải làm tới ba dấu thánh giá trước khi nghe Tin Mừng?

- A) Công đồng Vatica-nô II quy định
- B) Xin Chúa ban ơn và chúc lành cho chúng ta
- C) Tỏ lòng kính trọng Chúa Ki-tô

*Đáp: B) Xin Chúa ban ơn và chúc lành cho chúng ta*

**Câu 55:** Sau khi Tin Mừng được công bố, khi thưa: “Lạy Chúa Ki-tô, ngợi khen Chúa”, giáo dân...

- A) Thưa với Chúa Ki-tô
- B) Nói về Chúa Ki-tô

*Đáp: A) Thưa với Chúa Ki-tô*

**Câu 56:** Trong Thánh lễ, ai có thể giảng?

- A) Giám mục và linh mục
- B) Phó tế
- C) Các thầy
- D) Các nữ tu
- E) Cả A và B đều đúng

*Đáp: E) Cả A và B đều đúng*

\* Chỉ có giáo sĩ (giám mục, linh mục và phó tế) mới được giảng.

**Câu 57:** Trong phụng vụ, có mấy Kinh Tin Kính?

- A) 2
- B) 3
- C) 4
- D) 5

*Đáp: B) 3 Kinh Tin Kính*

1. Kinh Tin Kính các Tông Đồ
2. Kinh Tin Kính Nicea–Constantinopoli
3. Kinh Tin Kính dưới dạng 3 câu hỏi – đáp

**Câu 58:** Tại sao đọc kinh Tin Kính?

- A) Dấu chỉ nhìn nhận đức tin của mọi Ki-tô hữu
- B) Vì chúng ta là tín hữu
- C) Thánh Phêrô bảo đọc

*Đáp: A) Dấu chỉ nhìn nhận đức tin của mọi Ki-tô hữu*

**Câu 59:** Tại sao trong Kinh Tin Kính, khi đọc “Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần, Người đã nhập thể trong lòng Trinh nữ Maria, và đã làm người”, mọi người đều cúi mình?

- A) Để tôn kính Chúa Thánh Thần
- B) Để tôn kính Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa
- C) Để tôn kính mầu nhiệm Nhập Thể
- D) Cả A và B đều đúng

*Đáp: C) Để tôn kính mầu nhiệm Nhập Thể*

**Câu 60:** Câu nào dưới đây có trong Kinh Tin Kính?

- A)... và ngày trở lại của Chúa Giê-su Ki-tô...
- B)... tuyên xưng Chúa sống lại, cho tới khi Chúa đến
- C)... trông đợi kẻ chết sống lại...
- D)... cùng với các Thiên thần và Tổng lãnh Thiên thần...

*Đáp: C) Tôi trông đợi kẻ chết sống lại và sự sống đời sau. Amen.*

\* A)... và ngày trở lại của Chúa Giê-su Ki-tô, Đấng Cứu Độ chúng con. (Kinh sau Kinh Lạy Cha)

B)... và tuyên xưng Chúa sống lại, cho tới khi Chúa đến (Kinh Tưởng Niệm sau Truyền phép)

D)... cùng với các Thiên thần và Tổng lãnh Thiên thần...(cuối Kinh Tiền Tụng)

**Câu 61:** Cụm từ nào không đúng nghĩa phụng vụ?

- A) Lời nguyện chung
- B) Lời nguyện đại đồng
- C) Lời nguyện cộng đồng
- D) Lời nguyện phổ quát
- E) Lời nguyện giáo dân
- F) Lời nguyện tín hữu

*Đáp: E) Lời nguyện giáo dân*

\* Giáo Hội gồm hai thành phần: giáo sĩ và giáo dân. Như thế “Lời nguyện giáo dân” loại trừ hàng giáo sĩ (giám mục, linh mục, phó tế).

**Câu 62:** Trong Lời nguyện tín hữu, ta cầu nguyện cho ai?

- A) Cầu cho Giáo Hội
- B) Cầu cho các nhà lãnh đạo các quốc gia
- C) Cầu cho những ai đang gặp khó khăn
- D) Cầu cho giáo xứ của mình
- E) Cả 4 câu trên đều đúng

*Đáp: E) Cả 4 câu trên đều đúng (cầu cho tất cả mọi người)*

**Câu 63:** Trong Lời nguyện tín hữu, ý nguyện nào sai phụng vụ?

- A) Cầu cho Giáo Hội
- B) Cầu cho các nhà cầm quyền
- C) Cầu cho giáo xứ hoặc cộng đoàn của mình
- D) Cầu cho những người chống phá Giáo Hội
- E) Cầu cho những người không tin vào Chúa
- F) Không có ý nguyện nào sai phụng vụ

*Đáp: F) Không có ý nguyện nào sai phụng vụ*

\* Lời nguyện tín hữu là lời cầu nguyện cho tất cả mọi người.

**Câu 64:** Trong Lời nguyện tín hữu, ta có cầu xin Đức Mẹ được không?

- A) Được
- B) Không được
- C) Không được, nhưng trong Thánh lễ mừng kính Đức Mẹ thì được

*Đáp: B) Không được*

\* Trong Lời nguyện tín hữu, ta chỉ cầu xin một trong ba ngôi vị Thiên Chúa mà thôi, thường là Chúa Cha hoặc Chúa Ki-tô.

**Câu 65:** Trong phần “Chuẩn bị lễ phẩm”, những vật dụng nào không được gọi là “lễ phẩm”

- A) Bánh và rượu
- B) Hoa
- C) Nến
- D) Giỏ tiền quyên
- E) Cả B và C

*Đáp: E) Cả B và C*

- B) Hoa
- C) Nến

\* Theo Quy Chế Tổng Quát Sách lễ Rô-ma (2002), số 73: các lễ phẩm gồm bánh, rượu và tiền quyên (hoặc các phẩm vật khác để giúp người nghèo hoặc nhà thờ) do giáo dân mang lên.

**Câu 66:** Trong Thánh lễ, tiền quyên có phải là nghi thức cần thiết không?

- A) Có, vì là dấu chỉ sự tham dự tích cực của các tín hữu vào Thánh lễ
- B) Có, vì là sự thể hiện tình liên đới với tha nhân
- C) Không, vì Giáo Hội còn rất nhiều tiền
- D) Cả A và B đều đúng

*Đáp: D) Cả A và B đều đúng*

- A) Có, vì là dấu chỉ sự tham dự tích cực của các tín hữu vào Thánh lễ
- B) Có, vì là sự thể hiện tình liên đới với tha nhân

**Câu 67:** Trong Thánh lễ, quyền tiền lúc nào là lý tưởng nhất?

- A) Trong khi đọc Kinh Tin Kính
- B) Trong khi đọc Lời nguyện tín hữu
- C) Sau khi đọc Lời nguyện tín hữu
- D) Khi lễ phẩm được mang lên bàn thờ

*Đáp: C) Sau khi đọc Lời nguyện tín hữu*

\* Quyền tiền là một hành vi phụng vụ vào đầu phần Phụng vụ Thánh Thể, ngay sau Phụng vụ Lời Chúa, tức là ngay sau Lời nguyện tín hữu.

**Câu 68:** Loại rượu nho nào được dùng làm rượu lễ?

- A) Rượu trắng
- B) Rượu đỏ
- C) Rượu hồng
- D) Cả 3 đều được

*Đáp: D) Cả 3 đều được*

\* Loại rượu nho nào cũng được cả, miễn là rượu nho nguyên chất.

**Câu 69:** Trong phần chuẩn bị lễ phẩm, khi nâng đĩa thánh có bánh và đọc nhỏ tiếng “... Chúng con dâng lên Chúa để trở nên bánh trường sinh cho chúng con”, vị chủ tế thưa với...

- A) Chúa Cha
- B) Chúa Ki-tô
- C) Chúa Thánh Thần
- D) Chúa Ba Ngôi

*Đáp: A) Chúa Cha*

**Câu 70:** Trong phần chuẩn bị lễ phẩm, tại sao chủ tế đổ ít nước vào rượu?

- A) Vì rượu lễ thường nặng và gắt
- B) Thể hiện sự hiệp nhất giữa thần tính và nhân tính của Chúa Ki-tô
- C) Thể hiện sự hiệp nhất giữa Chúa Ki-tô và Giáo Hội

D) Cả B và C đều đúng

*Đáp: D) Cả B và C đều đúng*

- B) Thể hiện sự hiệp nhất giữa thần tính và nhân tính của Chúa Ki-tô
- C) Thể hiện sự hiệp nhất giữa Chúa Ki-tô và Giáo Hội

**Câu 71:** Việc xông hương có ý nghĩa gì?

- A) Tôn kính Thiên Chúa
- B) Cho nhà thờ được thơm
- C) Cho bầu khí được linh thiêng
- D) Cha chủ tế thích xông hương
- E) Tượng trưng lời cầu nguyện
- F) cả A và E đều đúng

*Đáp: F) cả A và E đều đúng*

- A) Tôn kính Thiên Chúa (sách Khải Huyền: “Một thiên thần khác đến đứng trước bàn thờ, tay cầm bình hương vàng. Thiên thần lãnh nhận nhiều hương thơm, để dâng trên bàn thờ bằng vàng trước ngai Thiên Chúa, cùng với những lời cầu nguyện của toàn thể các thánh.” (8,3))
- E) Tượng trưng lời cầu nguyện (Tv 140,2: “Ước chi lời con nguyện như hương trầm lan tỏa trước thánh nhan, và tay con giơ lên được chấp nhận như của lễ ban chiều.”)

**Câu 72:** Tại sao, trong Thánh lễ, linh mục được xông hương, và giáo dân cũng được xông hương?

- A) Để không có sự phân biệt linh mục/giáo dân
- B) Để xin Chúa chúc lành cho giáo dân
- C) Vì giáo dân là con của Chúa
- D) Để an ủi giáo dân trong những lúc gian nan
- E) Để nhắc nhở giáo dân rằng đời sống ở trần gian mỏng manh như hương khói

*Đáp: C) Vì giáo dân là con của Chúa (và là đền thờ của Chúa Thánh Thần)*

**Câu 73:** Trong phụng vụ, ta xông hương thánh giá, bàn thờ, sách Tin Mừng, các lễ phẩm, giáo sĩ và giáo dân (còn sống cũng như vừa qua đời), niêm nhang (hoặc vái nhang) có thay thế các chức năng này của xông hương hay không?

- A) Được

B) Không

*Đáp: B) Không*

\* Ta không bao giờ niệm nhang trước người còn sống!

**Câu 74:** Cuối phần chuẩn bị lễ phẩm, tại sao chủ tế lại rửa tay?

- A) Vì chủ tế bắt tay nhiều người trước Thánh lễ
- B) Vì chủ tế sắp sửa cầm Mình Thánh Chúa
- C) Dấu hiệu việc thanh tẩy tâm hồn

*Đáp: C) Dấu hiệu việc thanh tẩy tâm hồn*

**Câu 75:** Linh mục đọc thầm câu gì khi rửa tay?

- A) Lạy Chúa, xin dùng nước này đổ trên tay con, thì con được sạch
- B) Lạy Chúa, xin nước này rửa sạch mọi tội lỗi của con
- C) Lạy Chúa, xin rửa con sạch hết lỗi lầm, tội lỗi con, xin Ngài thanh tẩy

*Đáp: C) Lạy Chúa, xin rửa con sạch hết lỗi lầm, tội lỗi con, xin Ngài thanh tẩy (Tv 50,4)*

**Câu 76:** Kinh nguyện Thánh Thể (Kinh Tạ ơn) là kinh gì?

- A) Kinh nguyện được đọc trước khi chầu Thánh Thể
- B) Kinh quan trọng nhất trong Thánh lễ
- C) Kinh để truyền phép

*Đáp: B) Kinh quan trọng nhất trong Thánh lễ*

\* Quy Chế Tổng Quát Sách lễ Rô-ma (2002), số 78: Bây giờ bắt đầu đi vào tâm điểm và cao điểm của toàn bộ việc cử hành nghiã là đến chính Kinh Nguyện Thánh Thể (Kinh Tạ Ơn), là kinh nguyện tạ ơn và hiến thánh.

**Câu 77:** Kinh nguyện Thánh Thể xuất phát từ đâu?

- A) Kinh Tạ ơn trong bữa tiệc vượt qua của người Do Thái
- B) Truyền thống các Tông Đồ
- C) Do Ủy Ban Phụng Tự của Giáo Hội soạn
- D) Do Giáo Hội Việt Nam soạn

*Đáp: A) Kinh Tạ ơn trong bữa tiệc vượt qua của người Do Thái*



**Câu 78:** Có bao nhiêu Kinh nguyện Thánh Thể?

- A) 4
- B) 8
- C) 10
- D) 13

*Đáp: D) 13 Kinh nguyện Thánh Thể*

4 Kinh Nguyện Thánh Thể (I, II, III, IV)

2 Kinh Nguyện Thánh Thể “Giao Hòa”

3 Kinh Nguyện Thánh Thể – Thánh lễ dành cho trẻ em

4 Kinh Nguyện Thánh Thể – Cầu cho những nhu cầu khác nhau

**Câu 79:** Trước Công Đồng Vatica-nô II, có bao nhiêu Kinh nguyện Thánh Thể?

- A) 1
- B) 2
- C) 4
- D) 5

*Đáp: A) 1 Kinh Nguyện Thánh Thể duy nhất, có tên là Lễ Quy Rô-ma, là Kinh Nguyện Thánh Thể I hiện nay*

**Câu 80:** Kinh Tiền Tụng là lời ca tụng được đọc khi nào?

- A) Trước Kinh Nguyện Thánh Thể
- B) Đầu Kinh Nguyện Thánh Thể
- C) Trước kinh “Thánh, Thánh, Thánh”
- D) Cả B và C đều đúng

*Đáp: D) Cả B và C đều đúng*

– B) Đầu Kinh Nguyện Thánh Thể

– C) Trước kinh “Thánh, Thánh, Thánh”

\* Kinh Tiền Tụng. “Tiền” ở đây không mang nghĩa thời gian (trước, sau), mà mang nghĩa không gian: trước Thiên Chúa và trước cộng đoàn. Kinh Tiền Tụng là hành động tạ ơn tôn vinh Thiên Chúa Cha được công bố trước cộng đoàn.

**Câu 81:** Câu “Vì thế, với niềm hân hoan chứa chan... toàn thể nhân loại trên khắp địa cầu đều nhảy mừng...” thuộc Kinh Tiền Tụng của...

- A) Mùa Vọng
- B) Mùa Cưới
- C) Mùa Xuân
- D) Mùa Bóng Đá
- E) Mùa Phục Sinh

*Đáp: E) Mùa Phục Sinh*

“Vì thế, với niềm hân hoan chứa chan trong lễ Phục sinh, toàn thể nhân loại trên khắp địa cầu đều nhảy mừng...”

**Câu 82:** Tại sao Giáo Hội không dịch cụm từ “Thánh, Thánh, Thánh” thành: “rất thánh”, “cực thánh”, “thánh, thánh, chí thánh”, “3 lần thánh”, “thánh quá trời quá đất”?

- A) Vì tôn trọng đặc tính của tiếng Do Thái
- B) Vì muốn nói về Chúa Ba Ngôi
- C) Cả 2 ý trên

*Đáp: A) Vì tôn trọng đặc tính của tiếng Do Thái*

**Câu 83:** Trong các bài hát của Bộ lễ, bài hát nào được nhiều người hát nhất?

- A) Kinh Thương Xót
- B) Kinh Vinh Danh
- C) Kinh Thánh, Thánh, Thánh
- D) Kinh Tưởng Niệm
- E) Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa

*Đáp: C) Kinh Thánh, Thánh, Thánh*

\* “Vì thế, cùng với các thiên thần và toàn thể các Thánh, chúng con ca tụng vinh quang Cha và đồng thanh tung hô rằng...”

**Câu 84:** Điền vào chỗ trống câu: “Máu Giao Ước mới và vĩnh cửu, sẽ đổ ra cho các con và [...] được tha tội”

- A) Mọi người
- B) Nhiều người
- C) Muôn người

D) Tất cả

*Đáp: B) Nhiều người*

\* Ôn cứu độ của Chúa dành cho toàn nhân loại, nhưng chỉ có “nhiều người” tin vào Chúa và nhận ơn cứu độ qua “Phép Rửa để tha tội” (Kinh Tin Kính).

**Câu 85:** Trong Thánh lễ, ai thánh hiến bánh và rượu để trở thành Mình và Máu Chúa Ki-tô?

- A) Linh mục
- B) Chúa Cha
- C) Chúa Ki-tô
- D) Chúa Thánh Thần
- E) Chúa Ba Ngôi

*Đáp: B) Chúa Cha*

\* Kinh Nguyện Thánh Thể III nói rõ: “Vì vậy, lay Chúa (Cha), chúng con tha thiết nài xin Chúa, nhờ cũng một Chúa Thánh Thần, đoái thương thánh hoá của lễ chúng con dâng tiến Chúa đây, để trở nên Mình và Máu Đức Giê-su Ki-tô...”

Phần của vị linh mục là nhân danh cộng đoàn đọc lời nguyện để việc thánh hoá được thực hiện.

**Câu 86:** Trong Thánh lễ, tại sao, sau khi đọc lời truyền phép, linh mục giơ cao Mình và Máu Thánh Chúa Ki-tô?

- A) Để mọi người cúi đầu thờ lạy
- B) Để mọi người thấy
- C) Để mọi người cầu nguyện cảm tạ Chúa

*Đáp: B) Để mọi người thấy*

**Câu 87:** Điền vào câu cuối của Kinh Tưởng Niệm: “Lay Chúa, chúng con loan truyền Chúa chịu chết, và tuyên xưng Chúa sống lại...”

- A) Cho tới khi Chúa lại đến
- B) Cho tới khi Chúa sẽ lại đến
- C) Cho tới khi Chúa đến
- D) Cho tới khi Ngài đến

*Đáp: C) Cho tới khi Chúa đến*

**Câu 88:** Trong Vinh tụng ca “Chính nhờ Người, với Người và trong Người...”, “Người” ở đây là...

- A) Chúa Cha
- B) Chúa Con (Chúa Ki-tô)
- C) Chúa Thánh Thần
- D) Chúa Ba Ngôi

*Đáp: B) Chúa Con (Chúa Ki-tô)*

**Câu 89:** Trong Thánh lễ, ai được đọc hoặc hát Vinh tụng ca: “Chính nhờ Người, với Người...”?

- A) Linh mục chủ tế và các linh mục đồng tế
- B) Phó tế
- C) Giúp lễ
- D) Giáo dân
- E) Cả A và B đều đúng

*Đáp: A) Linh mục chủ tế và các linh mục đồng tế*

\* Phó tế nâng chén thánh nhưng không được đọc Vinh tụng ca.

**Câu 90:** Trong bốn sách Tin Mừng, có mấy bản văn Kinh Lạy Cha?

- A) 1
- B) 2
- C) 3

*Đáp: B) 2 bản văn Kinh Lạy Cha*

- Trong Mát-thêu 6,9–13.
- Trong Lu-ca 11,2–4.

Phụng vụ chọn bản văn của Mát-thêu.

**Câu 91:** Trong Thánh lễ, câu “Xin cứu chúng con khỏi mọi sự dữ” được đọc ở đâu?

- A) Kinh Trừ Quỷ
- B) Kinh Lạy Cha

- C) Kinh Vực Sâu
- D) Sau Kinh Lạy Cha

*Đáp: D) Sau Kinh Lạy Cha: “Lạy Chúa, xin cứu chúng con khỏi mọi sự dữ...”*

\* Trong Kinh Lạy Cha: “nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ”.

**Câu 92:** Trong Kinh Lạy Cha, câu “...như chúng con cũng tha cho kẻ có nợ chúng con; xin Chúa để chúng con xa chước cám dỗ...” có mấy từ viết sai?

- A) 1 từ sai
- B) 2 từ sai
- C) 3 từ sai
- D) 4 từ sai
- E) Không có từ nào sai

*Đáp: C) 3 từ sai: cho – Chúa – xa*

“...như chúng con cũng tha cho kẻ có nợ chúng con; xin Chúa chớ để chúng con xa sa chước cám dỗ...”

**Câu 93:** Giáo Hội nào không được đọc Kinh Lạy Cha?

- A) Công Giáo
- B) Chính Thống
- C) Tin Lành
- D) Anh Giáo
- E) Hồi Giáo

*Đáp: E) Hồi Giáo*

\* Công Giáo, Chính Thống, Tin Lành và Anh Giáo thuộc về Ki-tô giáo, có chung một Cha trên trời.

**Câu 94:** Trong Thánh lễ, câu cuối cùng của Kinh Lạy Cha: “nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ. Amen” viết đúng hay sai?

- A) Đúng
- B) Sai

*Đáp: B) Sai*

Trong Thánh lễ, Kinh Lạy Cha không có “Amen”.

**Câu 95:** Trong Thánh lễ, sau Kinh Lạy Cha, từ “bình an” được đọc bao nhiêu lần?

- A) 3 lần
- B) 5 lần
- C) 7 lần
- D) 8 lần

*Đáp: D) 8 lần*

1. Cho những ngày chúng con đang sống được bình an
2. Thầy để lại bình an cho các con
3. Thầy ban bình an của Thầy cho các con
4. Xin đoái thương ban cho Hội Thánh được bình an
5. Bình an của Chúa hằng ở cùng anh chị em
6. Anh chị em hãy chúc bình an cho nhau
- 7... Đáng xóa tội trần gian, xin ban bình an cho chúng con
8. Lễ xong, chúc anh chị em đi bình an

**Câu 96:** Điền vào chỗ trống câu: “đang khi chúng con mong đợi niềm hy vọng [...], và ngày trở lại của Chúa Giê-su Ki-tô, Đấng Cứu Độ chúng con”

- A) sống lại
- B) vinh quang
- C) cứu độ
- D) hồng phúc

*Đáp: D) hồng phúc*

**Câu 97:** Trong mỗi Thánh lễ, ai đọc câu “Thầy ban bình an của Thầy cho các con”?

- A) Chúa Giê-su
- B) Vị chủ tế
- C) Một cha đồng tế

*Đáp: B) Vị chủ tế*

\* Chủ tế đọc: “Lạy Chúa Giê-su Ki-tô, Chúa đã nói với Tông Đồ rằng...”

**Câu 98:** Điền vào chỗ trống câu: “Xin đoái thương ban cho [...] được bình an và hợp nhất theo thánh ý Chúa...”

- A) Giáo Hội
- B) Hội Thánh
- C) Chúng con
- D) Thế giới

*Đáp: B) Hội Thánh*

**Câu 99:** Trong Thánh lễ, nghi thức chúc bình an là...

- A) Dầu chỉ hiệp thông trong sự bình an và tình yêu thương
- B) Chúc sức khỏe
- C) Chúc xã giao

*Đáp: A) Dầu chỉ hiệp thông trong sự bình an và tình yêu thương*

**Câu 100:** Nghi thức bẻ bánh có ý nghĩa gì?

- A) Bánh thánh to quá, chủ tế phải bẻ nhỏ mới dùng hết được
- B) Chủ tế phải chia ra vì không thể ăn hết một mình được
- C) Dầu chỉ sự hiệp nhất và yêu thương của cộng đoàn
- D) Bánh bẻ nhỏ ra cho hết mọi người

*Đáp: C) Dầu chỉ sự hiệp nhất và yêu thương của cộng đoàn*

\* Dầu chỉ sự hiệp nhất của mọi người trong cùng một tấm bánh, và của dầu chỉ yêu thương trong việc mọi người cùng chia sẻ với nhau tấm bánh duy nhất.

**Câu 101:** Tại sao chủ tế bẻ một miếng bánh thánh nhỏ vào chén thánh?

- A) Sau khi chủ tế bẻ miếng này để đường bẻ được thẳng đẹp
- B) Để bánh được mềm dễ nuốt
- C) Để rượu thánh có mùi thơm hơn
- D) Để diễn tả rằng Chúa Ki-tô hằng sống

*Đáp: D) Để diễn tả rằng Chúa Ki-tô hằng sống*

\* Giới thiệu mình và máu, như Chúa Giê-su đã làm ở bữa Tiệc Ly, theo nỗi trạng của người Do Thái, là gọi lên sự chết, vì sự sống (tượng trưng bởi máu) không ở trong xác thịt nữa. Do đó, trong Thánh lễ, hòa lẫn Mình Thánh và Máu Thánh trong chén thánh để diễn tả rằng Chúa Ki-tô hằng sống.

**Câu 102:** Cộng đoàn bắt đầu đọc hoặc hát Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa lúc nào? (chọn câu trả lời đúng nhất)

- A) Sau nghi thức chúc bình an
- B) Sau nghi thức bẻ bánh
- C) Khi linh mục bắt đầu bẻ bánh

*Đáp: C) Khi linh mục bắt đầu bẻ bánh*

(x. Quy Chế Tổng Quát Sách lễ Rô-ma (2002), số 83)

**Câu 103:** Theo Sách lễ Rô-ma, phải hát bao nhiêu lần câu “Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian...” trước khi hát câu kết “Xin ban bình an cho chúng con”?

- A) 2 lần
- B) 3 lần
- C) Nhiều lần cho đến khi việc bẻ bánh kết thúc

*Đáp: C) Nhiều lần cho đến khi việc bẻ bánh kết thúc*

\* Theo Quy Chế Tổng Quát Sách lễ Rô-ma (2002), số 83: Kinh này đi kèm với việc bẻ bánh, vì thế có thể lặp đi lặp lại, nếu cần, cho đến khi bẻ xong. Lần cuối cùng được kết bằng câu “Xin ban bình an cho chúng con”.

**Câu 104:** Câu nào đúng phụng vụ?

- A) Lạy Chúa, con chẳng đáng Chúa ngự vào nhà con...
- B) Lạy Chúa, con chẳng xứng đáng Chúa ngự vào nhà con...
- C) Lạy Chúa, con chẳng dám Chúa ngự vào nhà con...

*Đáp: A) Lạy Chúa, con chẳng đáng Chúa ngự vào nhà con...*

**Câu 105:** Mỗi ngày, giáo dân được rước lễ tối đa mấy lần?

- A) 1 lần
- B) 2 lần
- C) Dự bao nhiêu lễ, được rước lễ bấy nhiêu lần

*Đáp: B) 2 lần*



\* Giáo Luật, điều 917: “Người nào đã rước lễ rồi, thì có thể rước lễ lần nữa trong cùng một ngày, nhưng chỉ trong buổi cử hành Thánh Thể mà họ tham dự”. Như vậy, bệnh nhân ở nhà chỉ được rước lễ 1 lần mà thôi.

**Câu 106:** Nên rước lễ bằng tay hay bằng miệng?

- A) Bằng miệng để tỏ lòng cung kính
- B) Bằng tay vì chính Chúa Giê-su dạy
- C) Bằng tay và bằng miệng đều được cả

*Đáp: C) Bằng tay và bằng miệng đều được cả*

**Câu 107:** Nếu tự xét không xứng đáng, ta không nên rước lễ, có đúng không?

- A) Đúng là như vậy
- B) Không, vì rước lễ là một ân huệ, một lương thực cần thiết

*Đáp: B) Không, vì rước lễ là một ân huệ, một lương thực cần thiết*

**Câu 108:** Khi rước lễ, giáo dân có được tự đến lấy bánh thánh không?

- A) Được, vì Chúa Giê-su bảo thế
- B) Được, vì Thánh lễ sẽ ngắn hơn
- C) Không, vì Thánh Thể là một ân huệ, ta phải đón nhận từ một người khác
- D) Được, vì tay ai cũng sạch cả

*Đáp: C) Không, vì Thánh Thể là một ân huệ, ta phải đón nhận từ một người khác*

**Câu 109:** Khi thừa tác viên nâng bánh thánh và nói “Mình Thánh Chúa Ki-tô”, người rước lễ thưa:

- A) Cảm ơn cha
- B) Tạ ơn Chúa
- C) Xin hãy ngự vào trong lòng con
- D) Ôi, Chúa ngon lắm
- E) Amen
- F) Cho con xin

*Đáp: E) Amen*

**Câu 110:** Khi đón nhận Mình Thánh Chúa, và khi thưa “Amen”, người rước lễ muốn nói gì?

- A) Tạ ơn Chúa
- B) Con hạnh phúc quá!
- C) Chúa thơm ngon quá!
- D) Vâng, tôi xác tín Chúa Ki-tô đến ngự trong tôi dưới hình bánh này
- E) Bánh có đủ mọi mùi thơm ngon

*Đáp: D) Vâng, tôi xác tín Chúa Ki-tô đến ngự trong tôi dưới hình bánh này*

**Câu 111:** Người chăm sóc bệnh nhân ở nhà, có được rước lễ không?

- A) Được
- B) Không được

*Đáp: A) Được*

\* Giáo Luật, điều 919 §3: Những người cao niên và bệnh tật, cũng như những người chăm sóc họ, có thể rước Thánh Thể, dù đã ăn uống chút ít trước đó không tới một giờ.

**Câu 112:** Người Công Giáo có được “rước lễ” ở nhà thờ Tin Lành không?

- A) Có
- B) Không

*Đáp: A) Không*

\* Anh em Tin Lành có nghi thức bẻ bánh và uống rượu nho, nhưng họ không tin có sự hiện diện thực sự (real presence, présence réelle) của Chúa Ki-tô như Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống tin trong bí tích Thánh Thể. Vì thế, tín hữu Công Giáo, nếu tham dự một nghi lễ nào của anh em Tin Lành, thì không được tham dự vào việc bẻ bánh và uống rượu này.

**Câu 113:** Bài hát nào không phải là bài hát hiệp lễ?

- A) “Biết lấy gì cảm mến, biết lấy chi...”
- B) “Xin dâng lời cảm tạ hồng ân...”
- C) “Mẹ ơi, đời con dõi bước theo Mẹ...”
- D) “Tình yêu Chúa cao vời biết bao...”

*Đáp: D) Mẹ ơi, đời con dõi bước theo Mẹ...*

**Câu 114:** Tại sao, ở Việt Nam, không dùng cơm và trà để thay thế bánh mì và rượu nho trong Thánh lễ?

- A) Vì không hợp với bữa tiệc
- B) Vì các cha thích uống rượu nho hơn
- C) Vì Thánh lễ xuất phát từ xứ Do Thái
- D) Vì theo lệnh truyền của Chúa Giê-su

*Đáp: D) Vì theo lệnh truyền của Chúa Giê-su: “Các con hãy làm việc này này (lấy bánh mì và rượu nho) mà nhớ đến Thầy”*

**Câu 115:** Câu nào đúng bản văn phụng vụ?

- A) Lễ xong, chúc anh chị em đi về bình an
- B) Lễ xong, chúc anh chị em đi bình an
- C) Lễ đã xong, chúc anh chị em đi về bình an
- D) Lễ đã xong, chúc anh chị em ra về bình an
- E) Lễ xong rồi, hẹn lễ tới, anh chị em ơi

*Đáp: B) Lễ xong, chúc anh chị em đi bình an*

**Câu 116:** Câu chúc kết thúc Thánh lễ “Lễ xong, chúc anh chị em đi bình an” có ý nghĩa gì?

- A) Dự lễ xong thì mới nhận được sự bình an
- B) Sau Thánh lễ, chúc anh chị em ra về, không bị tai nạn
- C) Vì Chúa hay chúc “Bình an cho các con”
- D) Ý nghĩa sai đi

*Đáp: D) Ý nghĩa sai đi*

Sau khi đã nghe Lời Chúa và được nuôi dưỡng bởi Mình và Máu Chúa Ki-tô, các tín hữu được thêm sức mạnh và được sai đi vào thế giới để thực hành lời dạy của Chúa Ki-tô, để làm chứng cho điều họ đã nghe và điều họ tin.

**Câu 117:** Trong các câu sau đây được nghe trong Thánh lễ, câu nào chỉ có chủ tế được đọc?

- A) Và bình an dưới thế cho người thiện tâm
- B) Lạy Cha chúng con ở trên trời
- C) Lạy Chúa Giê-su Ki-tô, Chúa đã nói với các Tông Đồ
- D) Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian

- E) Và hợp nhất theo thánh ý Chúa, Chúa hằng sống...
- F) Cả C và E đều đúng

*Đáp: F) Cả C và E đều đúng. Chỉ có chủ tế đọc:*

- C) Lạy Chúa Giê-su Ki-tô, Chúa đã nói với các Tông Đồ rằng...
- E) Và hợp nhất theo thánh ý Chúa. Chúa hằng sống và hiển trị muôn đời

**Câu 118:** Trong các câu sau đây được nghe trong Thánh lễ, câu nào cộng đoàn được đọc?

- A) Chúng ta dâng lời cầu nguyện
- B) Chúng con cầu xin, nhờ Đức Giê-su Ki-tô
- C) Máu Giao Ước mới và vĩnh cửu
- D) Vì vương quyền, uy lực và vinh quang
- E) Đây Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa tội trần gian

*Đáp: D) Vì vương quyền, uy lực và vinh quang là của Chúa đến muôn đời*

**Câu 119:** Dự lễ qua tivi hoặc radio có thay thế Thánh lễ ở nhà thờ được không?

- A) Không được
- B) Được
- C) Cả A và B đều đúng

*Đáp: C) Cả A và B đều đúng*

- Không được cho những người mạnh khỏe
- Được cho những bệnh nhân

\* Trong những trường hợp đặc biệt, chẳng hạn trong thời gian dịch bệnh Covid-19, với phép đặc biệt của Đấng Bản Quyền, mọi người được dự lễ trực tuyến (online) và rước lễ thiêng liêng.

**Câu 120:** Tại sao ngôn ngữ phụng vụ không thích nghi với ngôn ngữ ngày nay?

- A) Vì ngôn ngữ ngày nay quá tân tiến
- B) Vì cần phải học hỏi đào sâu mới hiểu được
- C) Vì ngôn ngữ phụng vụ rất thiêng liêng nên khó hiểu

*Đáp: B) Cần phải học hỏi đào sâu mới hiểu được*

**Câu 121:** Trong Thánh lễ, câu “các Thiên Thần, các Thánh và anh chị em...”, được đọc ở đâu?

- A) Kinh Tiền Tụng
- B) Kinh thú tội chung (Kinh cáo mình)
- C) Kinh nguyện Thánh Thể
- D) Kinh ăn năn tội

*Đáp: B) Kinh thú tội chung (Kinh cáo mình)*

**Câu 122:** Nến phục sinh được dùng trong Mùa Phụng vụ nào?

- A) Mùa Vọng
- B) Mùa Giáng Sinh
- C) Mùa Chay
- D) Mùa Phục Sinh
- E) Mùa Thường Niên
- F) Tất cả các Mùa Phụng vụ

*Đáp: D) Mùa Phục Sinh (từ lễ Vọng Phục sinh đến hết lễ Hiện Xuống)*

**Câu 123:** Tại sao buộc đi lễ ngày Chúa nhật?

- A) Vì lòng yêu mến Chúa
- B) Bỏn phận của Ki-tô hữu
- C) Nếu không giữ ngày Chúa nhật sẽ bị Chúa phạt
- D) Cả A và B đều đúng

*Đáp: D) Cả A và B đều đúng*

- A) Vì lòng yêu mến Chúa
- B) Bỏn phận của Ki-tô hữu

**Câu 124:** Trong Thánh lễ, cụm từ “Chúa chúng ta” được đọc ở đâu?

- A) Sau mỗi lời nguyện của chủ tế
- B) Kinh Vinh Danh
- C) Kinh Tin Kính
- D) Đầu Kinh nguyện Thánh Thể

*Đáp: D) Đầu Kinh nguyện Thánh Thể: “Hãy tạ ơn Chúa là Thiên Chúa chúng ta”*

*\* Sau mỗi lời nguyện của chủ tế, chúng ta nghe “Chúa chúng con”.*

**Câu 125:** Câu nào được nghe trong Thánh lễ?

- A) Chúa ở cùng tất cả anh chị em
- B) Chúa ở cùng anh chị em
- C) Chúa ở đâu rồi anh chị em
- D) Chúa ở đâu vậy anh chị em

*Đáp: B) Chúa ở cùng anh chị em*

**Câu 126:** Thông thường, một linh mục dâng lễ một mình được không?

- A) Dĩ nhiên là được
- B) Không được

*Đáp: B) Không được*

\* Giáo Luật, điều 906: Trừ khi có một lý do chính đáng và hợp lý, tu tế không được cử hành hiến tế Thánh Thể khi không có ít là một tín hữu tham dự.

**Câu 127:** Những cử chỉ nào không ghi trong sách lễ Rô-ma?

- A) Đắm ngực trong kinh thú tội chung (“Tôi thú nhận...”)
- B) Cúi mình khi bắt đầu đọc “Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần...” trong Kinh Tin Kính
- C) Đắm ngực khi đọc “Lạy Chúa, con chẳng đáng Chúa ngự vào nhà con...” trước khi lên rước lễ

*Đáp: C) Đắm ngực khi đọc “Lạy Chúa, con chẳng đáng Chúa ngự vào nhà con...” trước khi lên rước lễ*

**Câu 128:** Bài hát Magnificat thuộc loại nào?

- A) Bài hát ca tụng các Thánh
- B) Bài hát ca tụng Đức Mẹ
- C) Bài hát ca tụng Chúa

*Đáp: C) Bài hát ca tụng Chúa*

\* Bài hát của Đức Mẹ ca tụng Chúa

**Câu 129:** Trong Thánh lễ, câu “Và bình an dưới thể cho người Chúa thương” được đọc ở đâu?

- A) Kinh Vinh Danh
- B) Kinh Kính Mừng
- C) Kinh Tin Cây Mền
- D) Kinh nguyện Thánh Thể
- E) Tất cả đều sai

*Đáp: E) Tất cả đều sai*

\* Câu này không có trong phụng vụ Thánh lễ.

Câu đúng trong Kinh Vinh Danh: “Và bình an dưới thế cho người thiện tâm”.

**Câu 130:** Trong Thánh lễ, câu “Đáng xóa tội trần gian: xin thương xót chúng con” được đọc ở đâu?

- A) Kinh Vinh Danh
- B) Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa
- C) Kinh Tin Cây Mền
- D) Kinh nguyện Thánh Thể

*Đáp: B) Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa: “Lạy Chiên Thiên Chúa, Đáng xóa tội trần gian: xin thương xót chúng con”*

\* Trong Kinh Vinh Danh: “Chúa xóa tội trần gian, xin thương xót chúng con”.

**Câu 131:** Trong Thánh lễ, chủ tế đọc: “Lạy Chúa rất nhân hậu từ bi, Chúa đã cho chúng con dự tiệc Thánh Thể...” từ lời nguyện nào?

- A) Lời nguyện nhập lễ
- B) Lời nguyện tiến lễ
- C) Lời nguyện hiệp lễ

*Đáp: C) Lời nguyện hiệp lễ*

**Câu 132:** Chúng ta có thể dùng từ nào ý nghĩa nhất để nói về Thánh lễ?

- A) Hy lễ
- B) Thánh lễ
- C) Lễ Mixa
- D) Thánh lễ Mixa
- E) Hy lễ tạ ơn

*Đáp: E) Hy lễ tạ ơn*

**Câu 133:** Theo Hiến chế tín lý về Giáo Hội của Công đồng Vatica-nô II, số 11: “Hy tế Thánh Thể là nguồn mạch và chóp đỉnh của...”

- A) Các sinh hoạt tôn giáo
- B) Các hoạt động truyền giáo
- C) Đời sống Ki-tô hữu
- D) Đời sống hôn nhân
- E) Các giáo xứ

*Đáp: C) Đời sống Ki-tô hữu*

**Câu 134:** Trong năm phụng vụ, có 2 Chúa nhật, linh mục có thể mặc áo lễ màu hồng, đó là...

- A) CN 4 Mùa Vọng và CN 3 Mùa Chay
- B) CN 3 Mùa Vọng và CN 4 Mùa Chay
- C) CN 2 Mùa Vọng và CN 3 Mùa Chay
- D) Chúa nhật có lễ hôn phối

*Đáp: B) CN 3 Mùa Vọng và CN 4 Mùa Chay*

**Câu 135:** Câu nào đúng phụng vụ?

- A) Xin Chúa nhận hy lễ bởi tay cha... và mưu ích cho chúng ta...
- B) Xin Chúa nhận hy lễ bởi tay cha... và lưu ý cho chúng ta...
- C) Xin Chúa nhận dâng lễ bởi tay cha... và lưu ý cho chúng ta...

*Đáp: A) Xin Chúa nhận hy lễ bởi tay cha, để ca tụng tôn vinh danh Chúa, và mưu ích cho chúng ta cùng toàn thể Hội Thánh Người.*

**Câu 136:** Hãy xếp bậc các lễ sau đây theo thứ tự quan trọng nhất: – 1) Lễ các thánh Tiến Sĩ Giáo Hội – 2) Lễ các thánh Tử Đạo – 3) Lễ Đức Mẹ – 4) Lễ các thánh Tông Đồ

- A) 1 – 2 – 3 – 4
- B) 2 – 3 – 4 – 1
- C) 3 – 2 – 1 – 4
- D) 3 – 4 – 2 – 1

*Đáp: D) 3 – 4 – 2 – 1*



- 3) Lễ Đức Mẹ
- 4) Lễ các thánh Tông Đồ
- 2) Lễ các thánh Tử Đạo
- 1) Lễ các thánh Tiến Sĩ Giáo Hội

**Câu 137:** Tại Việt Nam, có hai lễ các Thánh được nâng lên thành lễ Trọng, đó là hai lễ nào?

- A) Lễ các Thánh Tử Đạo Việt Nam (24/11)
- B) Lễ Thánh Têrêsa Hài Đồng Giê-su (01/10)
- C) Lễ Đức Mẹ Fatima (13/05)
- D) Lễ Thánh nữ Mônica (27/09)
- E) Lễ Đức Mẹ Mân Côi (07/10)

*Đáp: A) và E)*

- A) Lễ các Thánh Tử Đạo Việt Nam (24/11)
- E) Lễ Đức Mẹ Mân Côi (07/10) (HĐGM Việt Nam, khóa họp tháng 04/1991)

**Câu 138:** Năm phụng vụ có mấy mùa?

- A) 3 mùa
- B) 4 mùa
- C) 5 mùa
- D) 6 mùa

*Đáp: C) 5 mùa*

- Mùa Vọng
- Mùa Giáng Sinh
- Mùa Chay
- Mùa Phục sinh
- Mùa Thường Niên

**Câu 139:** Lễ nào quan trọng nhất trong năm phụng vụ?

- A) Lễ Giáng Sinh
- B) Lễ Vọng Phục Sinh
- C) Lễ Chúa Giê-su Lên Trời
- D) Lễ Hiện Xuống

*Đáp: B) Lễ Vọng Phục Sinh (Canh Thức Phục Sinh)*

**Câu 140:** Thánh lễ có ý nghĩa gì đối với người Ki-tô hữu?

- A) Trung tâm điểm đời sống Ki-tô hữu
- B) Nguồn mạch đời sống Ki-tô giáo
- C) Chóp đỉnh đời sống Ki-tô giáo
- D) Lương thực thiêng liêng
- E) Cả 4 câu trên đều đúng

*Đáp: E) Cả 4 câu trên đều đúng*

- A) Trung tâm điểm đời sống Ki-tô hữu
- B) Nguồn mạch đời sống Ki-tô giáo
- C) Chóp đỉnh đời sống Ki-tô giáo
- D) Lương thực thiêng liêng



*Kính thưa Quý vị, đặc biệt các bạn trẻ,*

*Trong số những người thân của chúng ta. Không phải tất cả đều đã có máy điện toán (vi tính) hoặc có dùng email, hoặc đã có thể nhận được những thông tin này...*

*Vì vậy, xin hãy ủng hộ chúng tôi bằng cách phổ biến thông tin này bằng email hoặc in ra, photocopy và gửi cho người thân của Quý vị. Đặc biệt xin gửi cho những ai chưa có sử dụng internet.*

*Xin chân thành cảm ơn*

[conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)  
<http://www.conggiaovietnam.net>

---

*Nguồn: Internet eMail by [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com) chuyển*